

HƯỚNG DẪN
Thực hiện Bảo hiểm y tế Học sinh,
sinh viên năm học 2019-2020

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/06/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) giai đoạn 2012-2020”; Quyết định 1167/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Công văn số 3769/UBND-KGVX ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Bến Tre về việc thực hiện bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2019-2020.

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam về việc Quy định quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; Quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

Liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội tỉnh Bến Tre hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh, sinh viên (HSSV) tại các trường học trên địa bàn tỉnh năm học 2019-2020 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG:

1. Đối tượng:

Học sinh, sinh viên từ cấp tiểu học trở lên đang theo học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo các loại hình: công lập, dân lập, tư thục, giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên, dạy nghề trên địa bàn tỉnh Bến Tre (trừ những HSSV đã được cấp thẻ BHYT thuộc các nhóm đối tượng khác theo quy định của Pháp luật).

2. Mức đóng:

Mức đóng hàng tháng bằng 4,5% mức tiền lương cơ sở (1.490.000 đồng) theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, trong đó:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng.

- HSSV đóng 70% mức đóng.

Cụ thể mức đóng BHYT 01 tháng của một HSSV là 46.935 đồng.

3. Phương thức đóng:

- HSSV đóng tại trường đang theo học. Nhà trường có trách nhiệm lập danh sách HSSV tham gia BHYT, tổ chức thu tiền đóng BHYT, chuyển nộp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội BHXH.

- HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân công an; quân đội; người nghèo;...) thẻ BHYT hết giá trị sử dụng nhưng không được cấp tiếp do không còn hưởng quyền lợi BHYT nhóm đối tượng được ngân sách cấp, tiếp tục tham gia theo nhóm HSSV ngay từ tháng liền kề tiếp theo tháng hết hạn sử dụng của thẻ BHYT tại trường HSSV theo học đến hết thời hạn chung của nhà trường.

Có thể chia 02 đợt như sau:

- **Đợt 1:** Thu phí đối với học sinh mới vào lớp một, HSSV các trường Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh tại Bến Tre, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề, giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên mới vào đầu năm học, khóa học hoặc trước đó chưa tham gia BHYT.

Thẻ BHYT có giá trị sử dụng 03 tháng (từ 01/10/2019 đến 31/12/2019).

Trường hợp học sinh mới vào lớp 01 có thẻ BHYT được ngân sách cấp còn hạn sử dụng thực hiện theo quy định sau:

+ Trẻ sinh trước ngày 30/9: Thẻ BHYT có giá trị đến hết ngày 30/9 của năm trẻ đủ 72 tháng tuổi;

+ Trẻ sinh sau ngày 30/9: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày cuối của tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi.

Ví dụ: Trẻ sinh trong tháng 10 thì thu phí BHYT cho thẻ có giá trị sử dụng từ ngày 01/11.

+ Trẻ sinh trong tháng 11, tháng 12 thu phí tương tự như ví dụ trên.

+ HSSV thuộc diện hộ gia đình cận nghèo tham gia BHYT theo hộ gia đình tại địa phương đúng theo Quy định và được ngân sách hỗ trợ 70% mức đóng. Để tạo điều kiện thuận lợi cho HSSV tham gia và nhà trường tổng hợp được ngay số HSSV thuộc cận nghèo; nhà trường nên phối hợp với Đại lý thu BHXH, BHYT thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, tổ chức thu tại trường hoặc cử giáo viên thu hộ cho Đại lý sau đó giao lại.

Trường hợp phụ huynh, học sinh có yêu cầu đóng một lần cho cả đợt 01 và đợt 02 nhà trường vẫn thu và lập danh sách gửi về cơ quan BHXH theo quy định. Trường hợp này thẻ BHYT có giá trị sử dụng tối đa là 15 tháng (những tháng của quý 4/2019 và 12 tháng của năm 2020).

Thời gian thu: từ ngày 15/8/2019 đến 25/9/2019.

- **Đợt 2:** Thu phí và phát hành thẻ BHYT có giá trị sử dụng 12 tháng (01/01/2020 - 31/12/2020) hoặc dưới 12 tháng đối với các trường hợp:

+ HSSV có thẻ BHYT giá trị sử dụng đến ngày 31/12/2019;

+ HSSV đang học năm cuối của khóa học: thu phí và cấp thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2020 đến hết tháng kết thúc khóa học.

+ Học sinh lớp 12 thu phí 09 tháng và cấp thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/9/2020.

Trường hợp HSSV năm 2019 thuộc diện gia đình hộ nghèo, cận nghèo do chưa được cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo hoặc đối tượng khác của năm 2020 tham gia BHYT HSSV tại trường; sau đó được xét cấp thẻ BHYT thì được thoái trả tiền đã đóng (tính từ thời điểm thẻ BHYT được cấp theo nhóm mới bắt đầu có giá trị sử dụng).

Thời gian thu: từ ngày 01/11/2019 đến 25/12/2019.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm lập danh sách HSSV tham gia BHYT, (theo mẫu D03-TS, TK1-TS đính kèm) gửi hồ sơ qua giao dịch điện tử hoặc giao dịch qua hệ thống dịch vụ bưu chính công ích cho cơ quan BHXH huyện nơi trực tiếp quản lý thu BHYT HSSV; tổ chức thu tiền đóng BHYT HSSV theo nội dung hướng dẫn này và nộp tiền thu vào tài khoản thu của cơ quan BHXH theo sự thống nhất giữa cơ quan BHXH và phòng GD&ĐT huyện.

Khi nhận đủ chứng từ thu, danh sách HSSV tham gia, trong 10 ngày làm việc BHXH có trách nhiệm in, chuyển giao thẻ BHYT cho nhà trường phát cho HSSV (đối với HSSV mới tham gia BHYT lần đầu) và bật giá trị sử dụng (đối với HSSV có thẻ BHYT đáo hạn).

*** Lưu ý:**

- HSSV đã có thẻ BHYT, nhà trường yêu cầu phụ huynh HSSV cung cấp mã số BHXH (10 số cuối trên thẻ BHYT là mã số BHXH) để làm căn cứ lập danh sách gửi cho cơ quan BHXH cấp thẻ BHYT, cách tra cứu mã số BHXH và giá trị sử dụng thực hiện theo mục II, hướng dẫn này.

- HSSV thuộc đối tượng chính sách: người nghèo; người sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển; thân nhân sĩ quan quân đội, công an đang tại ngũ; người cận nghèo... không tham gia BHYT tại nhà trường mà tham gia BHYT tại đơn vị quản lý hoặc địa phương cư trú, khi đã được cấp thẻ BHYT, nhà trường nhắc nhở phụ huynh HSSV cung cấp thông tin cho nhà trường biết để làm cơ sở đề nghị cơ quan BHXH trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) và xác định tỷ lệ HSSV tham gia của trường.

- HSSV có thẻ BHYT hết hạn sử dụng các tháng còn lại trong năm 2019 hoặc chưa tham gia BHYT trước đó, nhà trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT cho HSSV những tháng còn lại của năm 2019 cho đến ngày 31/12/2019 và tham gia cho cả năm 2020 (nếu phụ huynh đồng ý tham gia).

- Khi nhà nước điều chỉnh tăng tiền lương cơ sở HSSV không phải đóng bổ sung phần chênh lệch do tăng tiền lương cơ sở do HSSV đã đóng phí cho thẻ BHYT cả năm.

- Thẻ BHYT có giá trị sử dụng tương ứng số tiền đóng BHYT.

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT:

1. Phạm vi bảo hiểm y tế HSSV bao gồm:

Chăm sóc sức khỏe ban đầu - Khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú - nội trú - tai nạn giao thông.

2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT:

Theo quy định của Luật BHYT; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.

Học sinh, sinh viên được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các Trạm y tế xã, phường, thị trấn, Phòng khám đa khoa khu vực, Bệnh viện tuyến huyện và tương đương.

Mức hưởng BHYT: được căn cứ vào Điều 22 của Luật BHYT và Điều 14 Chương IV Nghị định số: 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

III. TRÍCH VÀ SỬ DỤNG QUỸ CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU

Thực hiện theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế (Liên ngành có hướng dẫn chi tiết riêng).

IV. MỨC CHI THÙ LAO CHO CỘNG TÁC VIÊN BHYT HSSV

- Mức chi: bằng 4% trên số tiền thực thu BHYT HSSV tại trường (không bao gồm phần ngân sách Nhà nước hỗ trợ đóng 30% và các tổ chức cá nhân tài trợ).

Đây là nguồn thu hợp pháp phát sinh tại các cơ sở giáo dục, các đơn vị đưa vào kế hoạch giao chỉ tiêu thu năm 2020, đồng thời đưa nội dung chi trực tiếp gắn liền với công tác thu, quản lý BHYT vào qui chế chi tiêu nội bộ của đơn vị để thực hiện.

Cơ quan BHXH chuyên kinh phí chi thù lao cho nhà trường theo từng đợt thu hoặc kết thúc công tác thu BHYT HSSV của năm học do nhà trường đề nghị trên cơ sở số thực thu của nhà trường.

V. CÁCH TRA CỨU GIÁ TRỊ THẺ BHYT

- Tra cứu trực tuyến qua trang web BHXH Việt Nam (www.baohiemxahoi.gov.vn, vào mục tra cứu trực tuyến) thông qua việc nhập thông tin trên mã số thẻ BHYT (10 số cuối trên thẻ BHYT là mã số BHXH).

- Các ứng dụng trên điện thoại thông minh.

- Gửi tin nhắn SMS: Tra cứu thời hạn sử dụng thẻ BHYT: cá nhân gửi tin nhắn qua tổng đài 8079, phí dịch vụ 1.000 đồng/1 tin nhắn: **BH THE {mã thẻ BHYT}**

Ví dụ: Soạn tin nhắn với cú pháp sau gửi đến 8079 **BH THE HS4831234567899**

Nội dung tin nhắn nhận được: “Mã thẻ HS4831234567899, Nơi ĐKKCB BD: Trạm y tế Phường 2, Giá trị sử dụng từ 01/01/2019 đến 31/12/2019, thời điểm đủ 05 năm liên tục từ ngày 30/06/2019”.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ngành Giáo dục và Đào tạo

1.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Giao chỉ tiêu tỷ lệ tham gia BHYT HSSV cho các Trường học do sở trực tiếp quản lý, các Phòng Giáo dục - Đào tạo các huyện. Chỉ đạo các trường quản triệt công tác BHYT HSSV đến từng giáo viên.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, các đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHYT cho phụ huynh học sinh biết và thực hiện. Đồng thời xác định BHYT là loại hình bảo hiểm bắt buộc đối với các đối tượng tham gia theo quy định của Luật BHYT, phần đầu năm học 2019-2020 có 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định của Luật BHYT và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo các trường sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích kinh phí CSSKBD do cơ quan BHXH cấp.

- Chịu trách nhiệm quyết toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở của các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc.

- Phối hợp với BHXH tỉnh kiểm tra việc thực hiện BHYT tại các trường và tham mưu cho UBND tỉnh đánh giá kết quả thực hiện BHYT HSSV sau khi kết thúc năm học.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thu các trường, Phòng GD-ĐT các huyện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

1.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xem việc thực hiện BHYT HSSV là nhiệm vụ quan trọng trong chương trình giáo dục thể chất cho HSSV tại nhà trường.

- Giao chỉ tiêu tham gia BHYT HSSV cho từng trường. Đưa tiêu chí tỷ lệ HSSV tham gia BHYT là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua vào cuối năm đối với các điểm trường.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH huyện trong công tác tuyên truyền thực hiện BHYT HSSV, cử cán bộ tham gia đoàn hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ các trường, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc (nếu có phát sinh).

- Chỉ đạo các trường xem công tác BHYT HSSV là trách nhiệm của từng cán bộ, giáo viên và của thủ trưởng của từng đơn vị, từ đó tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

- Chịu trách nhiệm quyết toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở của các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc.

- Định kỳ, đầu năm học và cuối năm học, yêu cầu các trường tổng hợp số HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác, số HSSV tham gia tại trường, số HSSV hiện có của trường báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo và BHXH huyện để làm cơ sở tính tỷ lệ % HSSV tham gia BHYT cho địa phương.

1.3. Trách nhiệm của trường học

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH huyện triển khai thu BHYT HSSV theo hướng dẫn này, đảm bảo đúng tiến độ thời gian, chất lượng và hiệu quả.

- Tuyên truyền, giải thích cho phụ huynh HSSV hiểu về quyền lợi và trách nhiệm chia sẻ cộng đồng trong việc tham gia BHYT tại cuộc họp với phụ huynh đầu năm học.

- Rà soát, phân loại HSSV chưa tham gia BHYT để có giải pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả: đối với những em thật sự khó khăn không có khả năng tham gia BHYT, trường vận động các hội, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân cùng hỗ trợ các em tham gia, đối với trường hợp gia đình có điều kiện về tài chính nhưng không tham gia, trường có thể phối hợp với cơ quan BHXH huyện, chính quyền, các tổ chức Đoàn thể địa phương, Hội phụ huynh học sinh, tuyên truyền, thuyết phục.

- Phân công viên chức làm công tác thu BHYT HSSV tổ chức thu tiền, tổng hợp lập danh sách HSSV tham gia đầy đủ, chính xác, gửi cơ quan BHXH huyện cấp thẻ BHYT kịp thời, đảm bảo quyền lợi khi đi KCB. Lập danh sách HSSV khi có điều chỉnh thông tin thẻ BHYT và đổi nơi đăng ký KCB ban đầu.

- Đưa tiêu chí tỷ lệ % HSSV tham gia BHYT là một chỉ tiêu thi đua cuối năm, giao chỉ tiêu cho từng lớp, giáo viên chủ nhiệm. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí CSSKBD hiệu quả và đúng mục đích.

- Cung cấp danh sách HSSV có thẻ BHYT thuộc các nhóm đối tượng khác theo Mẫu số 02/BHYT (đính kèm hướng dẫn) để cơ quan BHXH căn cứ trích kinh phí CSSKBD và tính tỷ lệ HSSV tham gia BHYT của trường.

- Hằng năm hỗ trợ xác nhận số HSSV của trường tham gia BHYT để làm cơ sở Sở Tài chính chuyển trả phần ngân sách hỗ trợ đóng BHYT cho HSSV cho ngành Bảo hiểm xã hội.

1.4. Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề, các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên

Thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre tại Công văn số 3769/UBND-KGVX ngày 02/8/2019 về việc thực hiện bảo hiểm y tế HSSV năm học 2019-2020 và dựa trên nội dung hướng dẫn Liên ngành thực hiện BHYT HSSV năm học 2019-2020 giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh Bến Tre với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre và hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội huyện, thành phố triển khai thực hiện. Lưu ý trường phối hợp với BHXH các huyện, thành phố Bến Tre hỗ trợ xác nhận số HSSV của trường tham gia BHYT làm cơ sở để Sở Tài chính chuyển trả phần ngân sách hỗ trợ đóng BHYT HSSV cho ngành BHXH.

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng tính cộng đồng của chính sách BHYT, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT của học sinh, sinh viên theo quy định của Luật BHYT. Xác định việc tổ chức thu BHYT học sinh là trách nhiệm của nhà trường, đảm bảo có 100% học sinh tham gia BHYT.

Phối hợp với cơ quan BHXH tổ chức triển khai thực hiện theo hướng dẫn này thực hiện đúng tiến độ thời gian, chất lượng và hiệu quả. Các trường thành lập bộ phận thu BHYT HSSV để tổ chức thu tiền và lập danh sách HSSV tham gia BHYT chuyển về cho cơ quan BHXH đúng với thời gian quy định. Xem chỉ tiêu tham gia BHYT HSSV là một chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm của nhà trường.

2. Ngành Bảo hiểm xã hội

2.1. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chỉ đạo BHXH huyện, thành phố phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cùng ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất về BHYT HSSV trong năm học 2019-2020.

- Cấp kinh phí chi thù lao, kinh phí CSSKBD về BHXH huyện đầy đủ, kịp thời.

- Chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra việc thực hiện BHYT HSSV tại các trường và tham mưu cho UBND tỉnh đánh giá kết quả thực hiện BHYT HSSV sau khi kết thúc năm học.

2.2. Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố Bến Tre

- Tham mưu với UBND huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện BHYT HSSV trên địa bàn.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Ban Giám hiệu các trường trực thuộc phòng GD&ĐT; Ban Giám hiệu các trường Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện, trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề trên địa bàn, tổ chức tuyên truyền chính sách BHYT để cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh, HSSV nhận thức được quyền lợi, trách nhiệm khi tham gia BHYT; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ trực tiếp làm công tác thu BHYT, chi kinh phí CSSKBD tại các trường.

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện tăng thời lượng phát sóng tuyên truyền BHYT HSSV trên phương tiện thông tin đại chúng trong suốt đợt vận động thu phí BHYT HSSV.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, cung cấp đủ các biểu mẫu về danh sách HSSV, thu, chi theo quy định cho nhà trường.

- Cử cán bộ chuyên môn hướng dẫn các trường thu phí BHYT và quản lý an toàn tiền mặt. Căn cứ danh sách học sinh đã được cấp thẻ BHYT (kể cả HSSV được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác) xác định kinh phí CSSKBD, kinh phí chi thù lao cho cộng tác viên chuyển kịp thời cho nhà trường.

- Phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, giúp nhà trường, học sinh trong việc thực hiện BHYT, đảm bảo

quyền lợi cho học sinh khi khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về BHYT.

- Kết thúc năm học báo cáo tình hình và tổng kết thực hiện BHYT HSSV, bình xét đề nghị khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt BHYT HSSV năm học, gửi BHXH tỉnh khen thưởng kịp thời.

- Hỗ trợ việc cấp thẻ học sinh (có ảnh) cho trường học khi các trường có yêu cầu.

- Tiếp nhận hồ sơ tham gia, thẩm định hồ sơ, xử lý dữ liệu... và cấp thẻ BHYT đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Hoàn trả tiền BHYT kịp thời cho HSSV tham gia BHYT tại trường, sau đó được cấp thẻ BHYT thuộc đối tượng khác.

Để tổ chức thực hiện tốt BHYT HSSV năm học 2019-2020, Liên ngành đề nghị Hiệu trưởng các trường, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc BHXH các huyện tổ chức triển khai thực hiện đúng nội dung hướng dẫn này, đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định của Pháp Luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các trường báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo; Bảo hiểm xã hội tỉnh (Phòng KT&TN) để được hướng dẫn./.

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Signature]
Sui Minh Nhựt

BẢO HIỂM XÃ HỘI
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Signature]
Nguyễn Văn Tho

Nơi nhận:

- BHXH Việt Nam (báo cáo);
- UBND tỉnh Bến Tre (báo cáo);
- Sở Y Tế; Sở Tài chính (phối hợp);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học CN&DN;
- Các phòng chức năng Sở GD&ĐT; BHXH tỉnh;
- Phòng GD&ĐT, BHXH huyện, TP Bến Tre;
- Đăng tải trên Website BHXH tỉnh Bến Tre và của Sở GD&ĐT;
- Lưu VT, P.KT&TN.

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

THAM GIA, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ

Kính gửi:

I. Phần kê khai bắt buộc

- [01]. Họ và tên (viết chữ in hoa):
- [02]. Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... [03]. Giới tính:
- [04]. Quốc tịch [05]. Dân tộc
- [06]. Nơi đăng ký giấy khai sinh: [06.1]. Xã (phường, thị trấn):
- [06.2]. Huyện (quận, thị xã, Tp thuộc tỉnh): [06.3]. Tỉnh (Tp):
- [07]. Địa chỉ nhận hồ sơ: [07.1]. Số nhà, đường phố, thôn xóm:
- [07.2]. Xã (phường, thị trấn): [07.3]. Huyện (quận, thị xã, Tp thuộc tỉnh):
- [07.4]. Tỉnh (Tp):
- [08]. Họ tên cha/ mẹ/ người giám hộ (đối với trẻ em dưới 6 tuổi):

II. Phần kê khai chung

- [09]. Mã số BHXH (đã cấp):..... [09.1]. Số điện thoại liên hệ:.....
- [09.2]. Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước:
- [10]. Mã số hộ gia đình (đã cấp):
- (trường hợp chưa có mã hộ gia đình thì kê khai bổ sung Mục III. Phần kê khai thông tin hộ gia đình kèm theo tờ khai)
- [11]. Mức tiền đóng: [12]. Phương thức đóng:
- [13]. Nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu:
- [14]. Nội dung thay đổi, yêu cầu:
-
- [15]. Hồ sơ kèm theo (nếu có):
-

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ
(chỉ áp dụng đối với người lao động thay đổi họ,
tên đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh)

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu
trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai
....., ngày tháng năm

Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục: Thành viên hộ gia đình

Họ và tên chủ hộ: Số điện thoại (nếu có):
 Số số hộ khẩu (hoặc số tạm trú): Địa chỉ: Thôn (bản, tổ dân phố).....Xã (phường, thị trấn):.....
 Huyện (quận, thị xã, Tp thuộc tỉnh):..... Tỉnh (Tp):

Stt	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nơi cấp giấy khai sinh	Mối quan hệ với chủ hộ	Số CMND/ Thẻ căn cước/ Hộ chiếu	Ghi chú
A	B	1	2	3	4	5	6	7
1								
2								
3								
4								
...								

(Ghi chú: Người kê khai có thể tra cứu Mã số BHXH và Mã hộ gia đình tại địa chỉ: <http://id.baohiemxahoi.gov.vn>)

Tên đơn vị:
 Số định danh:
 Địa chỉ:

DANH SÁCH NGƯỜI CHỈ THAM GIA BHYT
Số:..... tháng năm

Mẫu D03-TS
 (Ban hành kèm theo QĐ số/QĐ-BHXH
 ngày/2017 của BHXH Việt Nam)

Lương cơ sở: đồng

Đối tượng tham gia

STT	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi đăng ký giấy khai sinh	Nơi đăng ký KCB ban đầu	Biên lai, ngày tham gia		Tiền lương, trợ cấp hoặc số tiền đóng	Tỷ lệ NS hộ trợ (%)	Thời hạn sử dụng thẻ		Ghi chú
							Số	Ngày			Số tháng	Từ ngày	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Tổng												
I.1	Người tham gia												
I.2	Tiền lương												
	Cộng tăng												
II	Giảm												
II.1	Người tham gia												
II.2	Tiền lương												
	Cộng giảm												

Phản CQBHXH ghi:

Tổng số thẻ BHYT đề nghị cấp:

.....

....., ngàytháng.....năm.....

....., ngàytháng.....năm.....

Người lập biểu

UBND xã/Đại lý

Cơ quan quản lý đối tượng

(kỳ, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(kỳ, ghi rõ họ tên và đóng dấu)